

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 46/2025/QĐ-TA

Biên Hòa, ngày 23 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán:* Bà Đồng Thị Kim Thoa.
- Thư ký phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Anh Thư.

Ngày 23 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 52/2025/QĐ-TA ngày 17 tháng 01 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa đối với:

Họ và tên: **Bùi Minh N**, sinh ngày: 20/02/1991; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Số CCCD: 07509101xxxx, cấp ngày: 06/9/2022, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội; Nghề nghiệp: Không; HKTT: Khu phố 5, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: Tổ 11, khu phố 6, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. Con ông Bùi A (đã chết) và bà Trần Thị L.

(Bùi Minh N vắng mặt tại phiên họp)

Có sự tham gia của:

- Đại diện cơ quan đề nghị:* Bà Ngô Thị Lệ Quyên - Chuyên viên Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai:* Bà Trần Thị Thủy - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Theo hồ sơ đề nghị xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Minh N thể hiện:

Bùi Minh N là người nghiện ma túy. Ngày 28/11/2024, Công an phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai phát hiện Bùi Minh N có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nên đã lập Biên bản vi phạm hành chính số 24/BB-VPHC.

Tại Biên bản ghi lời khai và bản tường trình ngày 28/11/2024, Bùi Minh N thừa nhận vào ngày 24/11/2024 có sử dụng trái phép chất ma túy tại khu vực gần nhà thuộc Khu phố 6, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai; loại ma túy Bùi

Minh N sử dụng là ma túy tổng hợp dạng đá (Methamphetamine), phương thức sử dụng là hút qua đường miệng.

Theo biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 28/11/2024 bằng thanh test nhanh, thể hiện kết quả dương tính Methamphetamine. Tại Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 02/12/2024 của Trạm y tế phường H xác định Bùi Minh N có nghiện ma túy đá (Methamphetamine).

Sau khi biết kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy, Bùi Minh N không đăng ký cai nghiện tự nguyện tại chính quyền địa phương theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy; điểm a khoản 1 Điều 33 Nghị định số 116/2021-NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ và đã bị Công an phường H lập Biên bản vi phạm số 23/BB-VPHC ngày 02/12/2024.

Ngày 02/12/2024, Ủy ban nhân dân phường H, thành phố B có Công văn số 13/ĐN-CNBB về việc đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Minh N.

Ngày 08/01/2025, Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Biên Hòa có Công văn số 10/ĐN-PLĐTBXH đề nghị xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Minh N.

Đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai phát biểu ý kiến: Đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa xem xét ra quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Minh N, thời hạn từ 18 tháng đến 24 tháng, tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa phát biểu ý kiến: Việc thụ lý và giải quyết vụ việc đúng thẩm quyền, hồ sơ đề nghị được lập theo quy định pháp luật; đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Biên Hòa, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Minh N, thời hạn từ 18 tháng đến 24 tháng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên họp, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ; ý kiến của đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Biên Hòa và đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa.

XÉT THẤY:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Cơ quan đề nghị là Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Biên Hòa có trụ sở tại thành phố Biên Hòa, nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Biên Hòa theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

[1.2] Về thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính: Ngày 28/11/2024, Bùi Minh N bị lập Biên bản vi phạm hành chính do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành

chính, Điều 9 Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, trường hợp này hiện đang trong thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

[1.3] Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Minh N đã được tiến hành đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại Luật Xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số 116/2021-NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

[2] Về nội dung:

[2.1] Ngày 28/11/2024, Công an phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai phát hiện Bùi Minh N có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, nên đã lập Biên bản vi phạm hành chính số 24/BB-VPHC; test nhanh xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể N cho kết luận dương tính với chất ma túy. Tại Phiếu kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 02/12/2024 của Trạm y tế phường H xác định Bùi Minh N có nghiện ma túy đá (Methamphetamine). Tuy nhiên, sau khi biết kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy, Bùi Minh N không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện tại địa phương và đã bị Công an phường H lập Biên bản vi phạm về cai nghiện ma túy tự nguyện, quản lý sau cai nghiện ma túy và điều trị nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế số 23/BB-VPHC ngày 02/12/2024.

Như vậy, có đủ căn cứ xác định Bùi Minh N thuộc đối tượng áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy.

[2.2] Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật. Ma túy là chất gây nghiện, ảnh hưởng đến thể chất và tinh thần người sử dụng và là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương. Bùi Minh N sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2015, sau khi có kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy, N không đồng ý đăng ký cai nghiện tự nguyện tại địa phương vì không muốn chịu sự quản lý của các cơ quan, ban ngành, đoàn thể. Hành vi của Bùi Minh N cần phải đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để đối tượng nhận thức được hành vi sai phạm của mình, có hướng cải tạo, tu dưỡng để trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời cảnh báo giáo dục và phòng ngừa chung.

[2.3] Xét đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Biên Hòa đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Minh N và ý kiến của Kiểm sát viên phát biểu tại phiên họp là có căn cứ chấp nhận.

Vì các lý trên,

Áp dụng Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ Điều 6, Điều 95, Điều 96, Điều 103, Điều 104, Điều 105 Luật Xử lý vi phạm hành chính; Điều 32 Luật Phòng, chống ma túy; Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Bùi Minh N tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai; địa chỉ: Ấp R, xã C, huyện L, tỉnh Đồng Nai.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (Mười tám) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Biên Hòa có quyền kháng nghị trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định. Người bị áp dụng có quyền khiếu nại đối với quyết định này trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai phối hợp với Công an thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc./.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Biên Hòa;
- Công an TP. Biên Hòa ;
- Phòng LĐ-TB&XH TP. Biên Hòa;
- Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai;
- UBND phường H;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Đồng Thị Kim Thoa